

Số: 01 /QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4245/QĐ-BTC ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh tổ chức khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *bl*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1C);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- VP UBND TP (2B,7);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, HCC, QN *bl*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vương Quốc Nam
Vương Quốc Nam

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số 01 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký kinh doanh lần đầu, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, đăng ký cấp lại, hiệu đính thông tin đăng ký kinh doanh của tổ chức khoa học công nghệ, chi nhánh của tổ chức khoa học công nghệ	- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đối với trường hợp cấp đăng ký kinh doanh lần đầu, cấp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký kinh doanh của tổ chức khoa học và công nghệ, chi nhánh tổ chức khoa học và công nghệ). - Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức khoa học và công nghệ, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của chi nhánh tổ chức khoa học và công nghệ).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.	Miễn lệ phí	- Nghị định số 262/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 263/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 119/2025/TT-BTC.

2	Đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã đăng ký, chấm dứt kinh doanh của tổ chức khoa học và công nghệ, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	- Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Đối với trường hợp đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã đăng ký của tổ chức khoa học và công nghệ, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ). - Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Đối với trường hợp đăng ký chấm dứt kinh doanh tổ chức khoa học và công nghệ, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ).	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.	 Miễn lệ phí	- Nghị định số 262/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 263/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 119/2025/TT-BTC.
3	Đề nghị thu hồi giấy tờ trong trường hợp có căn cứ xác định nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký kinh doanh của tổ chức khoa học và công nghệ là giả mạo	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. - Qua dịch vụ bưu chính. - Trực tuyến qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.	Miễn lệ phí	- Nghị định số 262/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 263/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 119/2025/TT-BTC.